

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3701**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **31** tháng 7 năm 2024

V/v thủ tục hải quan hàng hóa
chuyển đổi mục đích sử dụng

Kính gửi: Công ty TNHH Siam City Cement Việt Nam.
(Đ/c: Số 11 đường Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 65/CV/06/2024 ngày 20/6/2024 của Công ty TNHH Siam City Cement Việt Nam đề nghị hướng dẫn thủ tục mở tờ khai nhập khẩu chuyển mục đích sử dụng từ hàng nhập khẩu miễn thuế theo dự án đầu tư sang hình thức bán thành lý cho doanh nghiệp nội địa và kê khai trị giá hải quan trong trường hợp tờ khai gốc bị thất lạc. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu miễn thuế chuyển mục đích sử dụng:

Căn cứ khoản 2 Điều 18 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014 quy định nghĩa vụ của người khai hải quan, trong đó có bao gồm:

“b) Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin để cơ quan hải quan thực hiện xác định trước mã số, xuất xứ, trị giá hải quan đối với hàng hóa;

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực của nội dung đã khai và các chứng từ đã nộp, xuất trình; về sự thống nhất nội dung thông tin giữa hồ sơ lưu tại doanh nghiệp với hồ sơ lưu tại cơ quan hải quan;

d) Thực hiện quyết định và yêu cầu của cơ quan hải quan, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa, phương tiện vận tải;

đ) Lưu giữ hồ sơ hải quan đối với hàng hóa đã được thông quan trong thời hạn 05 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; lưu giữ sổ sách, chứng từ kế toán và các chứng từ khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đã được thông quan trong thời hạn do pháp luật quy định; xuất trình hồ sơ, cung cấp thông tin, chứng từ liên quan khi cơ quan hải quan yêu cầu kiểm tra theo quy định tại các điều 32, 79 và 80 của Luật này”;

Căn cứ khoản 5 Điều 25 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ quy định về việc khai hải quan “Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, ... và đã được giải phóng hàng hoặc thông quan nhưng sau đó có thay đổi về đối tượng không chịu thuế hoặc mục đích được miễn thuế; ... thì phải khai tờ khai hải quan mới. Chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được thực hiện tại thời điểm đăng ký tờ khai

hải quan mới trừ trường hợp đã thực hiện đầy đủ chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại thời điểm đăng ký tờ khai ban đầu.”

Căn cứ Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính quy định khai thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa.

Căn cứ các quy định dẫn trên thì hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế đã thông quan nhưng sau đó có thay đổi về mục đích được miễn thuế thì phải khai tờ khai hải quan mới. Thủ tục hải quan được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính. Theo đó, tờ khai hải quan mới phải ghi rõ số tờ khai hải quan ban đầu, hình thức thay đổi mục đích sử dụng hoặc chuyển tiêu thụ nội địa vào ô “Phần ghi chú” của tờ khai hải quan điện tử hoặc ô “Ghi chép khác” trên tờ khai hải quan giấy. Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa đối với hàng hóa nhập khẩu miễn thuế nhập khẩu, thuộc đối tượng không chịu thuế nhập khẩu tính từ thời điểm nhập khẩu đến thời điểm thay đổi mục đích, chuyển tiêu thụ nội địa đã quá thời hạn lưu giữ hồ sơ hải quan (05 năm) thì doanh nghiệp không phải cung cấp số tờ khai khi thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa.

2. Về việc kê khai trị giá hải quan:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 17 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 60/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019 của Bộ Tài chính quy định trị giá hải quan đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu đã sử dụng tại Việt Nam có thay đổi mục đích sử dụng so với mục đích đã được xác định thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế để bán thì trị giá hải quan là trị giá khai báo được xác định trên cơ sở giá thực tế bán. Trường hợp cơ quan hải quan có căn cứ xác định trị giá khai báo không phù hợp thì xác định trị giá hải quan theo quy định, phù hợp với thực tế hàng hóa. Như vậy, trị giá hải quan được kê khai theo trị giá thực tế bán (được thể hiện trên Hợp đồng bán thanh lý).

Tổng cục Hải quan thông báo đề Tổng Công ty TNHH Siam City Cement Việt Nam biết và thực hiện. *AB*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT. Hoàng Việt Cường (để b/c);
- Cục Giám sát quản lý (để biết);
- Cục HQ. TP Hồ Chí Minh (để biết);
- Lưu: VT, TXNK (Hàng B - 3b).

hu

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nông Phi Quảng